

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1234/SXD-KTXDTH

Điện Biên, ngày 20 tháng 8 năm 2019

V/v: điều tra, khảo sát đơn giá nhân công thực tế trong xây dựng phục vụ cho công tác lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Kính gửi:

- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Công thương, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa Thể thao và Du lịch; Lao động Thương binh và Xã hội.
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Ban quản lý dự án trên địa bàn tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Điện Biên;
- Các đơn vị tư vấn, thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Trên địa bàn tỉnh Điện Biên, từ tháng 5/2016 đến nay việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình thống nhất áp dụng mức lương cơ sở đầu vào theo Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016, theo đó vùng III (thành phố Điện Biên Phủ) mức lương là 2.154.000 đồng/tháng, vùng IV (thị xã Mường Lay và các huyện còn lại) mức lương là 2.050.000đồng/tháng.

Thời gian vừa qua Sở Xây dựng nhận được ý kiến của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động lĩnh vực xây dựng, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Điện Biên phản ánh việc áp dụng mức lương cơ sở đầu vào theo Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng để lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Điện Biên là chưa phù hợp, vì thực tế tỉnh Điện Biên có 02 địa bàn có mức phụ cấp khu vực khác nhau: khu vực có hệ số phụ cấp 0,5 (thành phố Điện Biên Phủ, các huyện: Mường Chà, Điện Biên, Mường Ảng, Tuần Giáo và thị xã Mường Lay) và khu vực có hệ số phụ cấp khu

vực 0,7 các huyện vùng sâu, vùng xa giao thông đi lại và điều kiện lao động khó khăn, khắc nghiệt, giá cả sinh hoạt đắt đỏ lại áp dụng cùng mức lương với các huyện có điều kiện giao thông đi lại, điều kiện lao động thuận lợi, giá cả sinh hoạt rẻ hơn (Tủa Chùa, Điện Biên Đông, Mường Nhé, Nậm Pồ).

Để đảm bảo giá nhân công được tính đúng, tính đủ theo quy định của Luật Xây dựng, Nghị định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đề nghị các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Ban Quản lý dự án, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh phối hợp thực hiện điều tra, khảo sát xác định giá nhân công thị trường trong xây dựng, nội dung cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc khảo sát

- Giá nhân công thị trường trong xây dựng là mức giá nhân công cho một công việc xác định trên thị trường tại một khu vực hoặc địa phương nhất định. Mỗi công việc sẽ có các mức giá nhân công khác nhau, giá nhân công phụ thuộc vào trình độ tay nghề, uy tín của người lao động và quan hệ cung cầu lao động trên thị trường. Giá nhân công xây dựng trung bình trên thị trường cho một công việc là trung bình số học các giá nhân công khác nhau trên thị trường để thực hiện công việc đó.

- Đơn giá nhân công trong chi phí trực tiếp của dự toán xây dựng công trình là đơn giá nhân công trung bình trên thị trường trong khu vực, làm việc 1 ngày 8 giờ, đã bao gồm các khoản bảo hiểm mà người lao động phải nộp cho nhà nước và không bao gồm các khoản bảo hiểm mà người sử dụng lao động phải nộp cho nhà nước đã được tính trong chi phí chung (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp).

- Việc khảo sát giá nhân công thị trường trong xây dựng phải đảm bảo giá nhân công được tính đúng, tính đủ theo quy định của pháp luật.

2. Các bước tiến hành điều tra, khảo sát

- Phân chia khu vực (vùng): việc phân chia khu vực để khảo sát thực hiện theo quy định của Chính phủ về lương tối thiểu vùng (thành phố Điện Biên Phủ thuộc vùng III; các huyện còn lại và thị xã Mường Lay thuộc vùng IV).

- Xác định đối tượng điều tra, khảo sát:

+ Điều tra, khảo sát công nhân trực tiếp xây dựng thuộc các thành phần kinh tế trên thị trường lao động, bao gồm thợ chính và thợ phụ đại diện cho từng công việc.

+ Điều tra, khảo sát thợ chính và thợ phụ thuộc các thành phần kinh tế thông qua người sử dụng lao động.

- Cách thức điều tra, khảo sát: phỏng vấn trực tiếp, gửi phiếu điều tra khảo sát tới đối tượng được khảo sát.

- Số lượng khảo sát giá nhân công tối thiểu phải là 15 thợ chính và 15 thợ phụ, đại diện cho các công việc trong nhóm ở các địa điểm tập trung dân cư và xây dựng. Những khu vực không đủ số lượng để điều tra, khảo sát thì lấy theo số lượng khảo sát thực tế thu thập được.

3. Mẫu phiếu điều tra, khảo sát

Mẫu số 01: áp dụng cho các đơn vị tổ chức đi điều tra.

Mẫu số 02: áp dụng đối với đơn vị tư vấn, thi công xây dựng công trình.

Trên đây là nội dung đề nghị của Sở Xây dựng về việc điều tra, khảo sát đơn giá nhân công thực tế trong xây dựng phục vụ cho công tác lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh. Đề nghị các UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Ban quản lý dự án, các Đơn vị tư vấn, thi công xây dựng quan tâm phối hợp triển khai thực hiện, kết quả điều tra khảo sát gửi về Sở Xây dựng trước ngày **15/9/2019** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, KTXDTH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thành Phong

**PHIẾU ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT GIÁ NHÂN CÔNG THỊ TRƯỜNG
TRONG XÂY DỰNG**

1. Vùng, khu vực tiến hành khảo sát (theo quy định của Chính phủ về lương tối thiểu vùng)

- a. Vùng III (Thành phố Điện Biên Phủ).
 b. Vùng IV (Các huyện còn lại và thị xã Mường Lay).

2. Loại hình Công việc thực hiện?

1. Công tác mộc.
 2. Công tác nề.
 3. Công tác sắt.
 4. Công tác bê tông các loại (trừ bê tông nhựa).
 5. Công tác hoàn thiện.
 6. Công tác cấp pha.
 7. Công tác đào, đắp đất.
 8. Công tác khảo sát xây dựng (bao gồm cả đo đạc xây dựng)
 9. Vận hành các loại máy và thiết bị thi công xây dựng (máy làm đất, máy đầm, máy nâng hạ, máy khoan, máy bơm...) bao gồm cả nhân công thủ công trực tiếp phục vụ công tác xây dựng.

3. Trình độ tay nghề

1. thợ chính
 2. thợ phụ

4. Thu nhập trung bình 1 ngày công (làm việc 1 ngày 8h; không bao gồm các khoản bảo hiểm mà người sử dụng lao động phải nộp).

1. Thợ chính:đồng/ngày công
 2. Thợ phụ:đồng/ngày công

....., ngày tháng năm 2019.

Người điều tra, khảo sát

Người trả lời phiếu

(Ký, ghi rõ họ tên)

TÊN TỔ CHỨC ...

BẢNG TỔNG HỢP ĐƠN GIÁ NHÂN CÔNG XÂY DỰNG*(Các công trình do đơn vị thực hiện tư vấn, thi công xây dựng từ tháng 5/2016 đến nay)*

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Tiền lương nhân công bình quân (đồng/ngày)	
			Thợ chính	Thợ phụ
1	Công trình ...			
2	Công trình ...			
....

....., ngày tháng năm 2019

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG*(Ký, đóng dấu)**Ghi chú:**a) Đối tượng khảo sát là nhân công thực hiện các công việc:**- Mộc, nề, sắt, bê tông các loại (trừ bê tông nhựa), cốp pha, hoàn thiện, đào, đắp đất;**- Khảo sát xây dựng (bao gồm cả đo đạc xây dựng);**- Vận hành các loại máy và thiết bị thi công xây dựng (máy làm đất, máy đầm, máy nâng hạ, máy khoan, máy đóng ép cọc, máy bơm, máy hàn,...) bao gồm cả nhân công thủ công trực tiếp phục vụ công tác xây dựng.**b) Mức lương trên là mức lương khoán theo ngày công đã bao gồm các khoản bảo hiểm mà người lao động phải nộp cho nhà nước và không bao gồm các khoản bảo hiểm mà người sử dụng lao động phải nộp cho nhà nước đã được tính trong chi phí chung (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp).*